

Số: 2632/QĐ-BGDĐT

*Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2015*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các đơn vị được giao chủ trì các nhiệm vụ cần tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm tiến độ, đúng quy định, có chất lượng và hiệu quả.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Trưởng Bộ phận thường trực đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- UBND GDĐTNTN&NĐ của QH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ có liên quan;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ GDĐT;
- Các sở GDĐT;
- Các cơ sở đào tạo giáo viên phổ thông;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, GDTrH, VP.

**BỘ TRƯỞNG**



**Phạm Vũ Luận**



Phụ lục

**LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH, SÁCH GIÁO KHOA GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ XÂY DỰNG, THỰC HIỆN CÁC ĐỀ ÁN LIÊN QUAN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1632/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành /Kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
A	<b>ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH, SÁCH GIÁO KHOA GIÁO DỤC PHỔ THÔNG</b>				
I	<b>Giai đoạn 1 (7/2015 - 6/2016)</b>				
1	Tăng cường thông tin tuyên truyền về đổi mới chương trình, sách giáo khoa	Chuyên mục “Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa” được xây dựng trên mạng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tài liệu (dạng hỏi-đáp) tuyên truyền Nghị quyết 88 và Quyết định 404 được biên soạn.	Văn phòng Bộ (Trung tâm Truyền thông giáo dục)	Bộ phận thường trực <sup>1</sup> , Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, Cục Công nghệ thông tin.	Quý 3/2015
2	Chuẩn bị điều kiện để xây dựng chương trình, biên soạn sách giáo khoa mới				
2.1	Thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông	Quyết định của Bộ trưởng	Vụ Tổ chức cán bộ	Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015
2.2	Thành lập các Ban xây dựng chương trình, Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình; các Ban biên soạn sách giáo khoa (đối với bộ sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn) và các Hội đồng Quốc gia thẩm định sách giáo khoa	Quyết định của Bộ trưởng	Vụ Tổ chức cán bộ	Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015

<sup>1</sup> Bộ phận thường trực đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (thành lập theo Quyết định số 6162/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành /Kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
2.3	Soạn thảo một số văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án				
	a) Quy định tiêu chí đánh giá chương trình và tổ chức, hoạt động của Ban xây dựng chương trình, Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình.	Thông tư Bộ Giáo dục và Đào tạo	Vụ Giáo dục Trung học	Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015
	b) Quy định tiêu chí đánh giá sách giáo khoa phổ thông	Thông tư Bộ Giáo dục và Đào tạo	Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, Đồ chơi trẻ em	Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015
	c) Quy định về tổ chức, hoạt động của Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa phổ thông.	Thông tư Bộ Giáo dục và Đào tạo	Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, Đồ chơi trẻ em	Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015
	d) Quy định nội dung và mức chi việc xây dựng, biên soạn, thẩm định chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa	Thông tư liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Tài chính	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015
3	<b>Tập huấn, bồi dưỡng cho người tham gia xây dựng, biên soạn, thẩm định chương trình, sách giáo khoa</b>				
3.1	Biên soạn, thẩm định, phê duyệt tài liệu tập huấn, bồi dưỡng	Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng được phê duyệt	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Bộ phận thường trực Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015
3.2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng	Người tham gia xây dựng, biên soạn, thẩm định chương trình, sách giáo khoa được nâng cao năng lực	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Bộ phận thường trực Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015- Quý 4/2015

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành /Kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>4</b>	<b>Xây dựng chương trình tổng thể</b>				
4.1	Dự thảo chương trình tổng thể; xin ý kiến đóng góp; tiếp thu, chỉnh sửa chương trình tổng thể để thẩm định	Dự thảo chương trình tổng thể đã được chỉnh sửa để thẩm định	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015
4.2	Thẩm định chương trình tổng thể.	Kết quả thẩm định của Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 3/2015
4.3	Chỉnh sửa, hoàn thiện chương trình tổng thể làm căn cứ xây dựng các chương trình môn học	Dự thảo văn bản chương trình tổng thể đã được chỉnh sửa làm căn cứ xây dựng các chương trình môn học	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 3/2015
<b>5</b>	<b>Xây dựng các chương trình môn học</b>				
5.1	Xây dựng bản thảo các chương trình môn học	Bản thảo các chương trình môn học	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 4/2015- Quý 1/2016
5.2	Xin ý kiến đóng góp về bản thảo các chương trình môn học; chỉnh sửa bản thảo các chương trình môn học	Bản thảo các chương trình môn học được chỉnh sửa	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 1/2016
5.3	Thực nghiệm chương trình tổng thể và các chương trình môn học	Kết quả thực nghiệm chương trình tổng thể và các chương trình môn học	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 1/2016
5.4	Thẩm định các chương trình môn học	Kết quả thẩm định của Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 2/2016
5.5	Chỉnh sửa, hoàn thiện chương trình tổng thể và các chương trình môn học	Chương trình tổng thể và các chương trình môn học được hoàn thiện	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 2/2016

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành /Kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.6	Trình Bộ trưởng phê duyệt chương trình tổng thể và các chương trình môn học	Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt chương trình tổng thể và các chương trình môn học	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 2/2016
<b>II</b>	<b>Giai đoạn 2 (7/2016 – 6/2018)</b>				
<b>1</b>	<b>Tổ chức biên soạn sách giáo khoa các lớp 1, 6, 10 (do Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện)</b>				
1.1	Biên soạn bộ đề cương sách giáo khoa từ lớp 1 đến lớp 12 (dùng cho bộ sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn); xin ý kiến đóng góp, chỉnh sửa bộ đề cương sách giáo khoa.	Bộ đề cương sách giáo khoa được chỉnh sửa làm căn cứ biên soạn sách giáo khoa	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 3/2016
1.2	Biên soạn bản thảo sách giáo khoa các lớp 1, 6, 10; xin ý kiến đóng góp, thực nghiệm; chỉnh sửa bản thảo	Bản thảo sách giáo khoa các lớp 1, 6, 10 đã được chỉnh sửa	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 3/2016- Quý 2/2017
<b>2</b>	<b>Thẩm định sách giáo khoa các lớp 1, 6, 10 (do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn) và các sách giáo khoa khác</b>				
2.1	Thẩm định sách giáo khoa các lớp 1, 6, 10 (do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn)	Kết quả thẩm định của Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 2/2017
2.2	Thẩm định các sách giáo khoa khác (do các tổ chức, cá nhân biên soạn)	Kết quả thẩm định của Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 3/2016- Quý 2/2018
<b>3</b>	<b>Trình Bộ trưởng phê duyệt cho phép sử dụng sách giáo khoa</b>				
3.1	Đối với sách giáo khoa các lớp 1, 6, 10 (do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn)	Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt cho phép sử dụng sách giáo khoa	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 3/2017
3.2	Đối với các sách giáo khoa khác (do các tổ chức, cá nhân biên soạn)	Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt cho phép sử dụng các sách giáo khoa	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 3/2016- Quý 2/2018

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành /Kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Cung cấp sách giáo khoa các lớp 1, 6,10 cho các trường khó khăn (vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn), học sinh khuyết tật.	Học sinh các trường khó khăn và học sinh khuyết tật được mượn sách giáo khoa	Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, Đồ chơi trẻ em	Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 2/2018
5	Biên soạn, thẩm định tài liệu hướng dẫn dạy học theo chương trình mới	Tài liệu hướng dẫn dạy học theo chương trình mới được phê duyệt	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học	Quý 3/2016- Quý 4/2016
6	Tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới				
6.1	Biên soạn, thẩm định tài liệu tập huấn, bồi dưỡng	Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng được phê duyệt	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục	Bộ phận thường trực, Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học	Quý 1/2017
6.2	Xây dựng hệ thống tập huấn, bồi dưỡng giáo viên qua mạng	Hệ thống tập huấn, bồi dưỡng giáo viên qua mạng đi vào hoạt động	Cục Công nghệ Thông tin	Các đơn vị liên quan	Quý 1/2017- Quý 2/2017
6.3	Tập huấn trực tiếp cho giáo viên cốt cán của địa phương về kỹ thuật, quy trình bồi dưỡng qua mạng	Giáo viên cốt cán các trường phổ thông được tập huấn	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục	Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị liên quan	Quý 2/2017
6.4	Tập huấn giáo viên để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới các lớp 1, 6, 10	Giáo viên dạy các lớp 1, 6, 10 được tập huấn, bồi dưỡng	Các Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị liên quan	Quý 3/2017- Quý 2/2018
6.5	Tập huấn trực tiếp giáo viên cốt cán các địa phương về xây dựng, phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	Mỗi trường phổ thông có 01 giáo viên được tập huấn về xây dựng, phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục	Các đơn vị liên quan	Quý 1/2017
7	Xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện, bổ sung chế độ, chính sách liên quan đến việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới	Một số văn bản liên quan đến chế độ, chính sách thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới được ban hành	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục	Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 3/2016- Quý 1/2017
8	Sơ kết thực hiện Đề án	Văn bản Báo cáo kết quả thực hiện Đề án từ 7/2015 đến 6/2018	Bộ phận thường trực	Các đơn vị liên quan	Quý 2/2018

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành /Kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
III	<b>Giai đoạn 3 (7/2018 – 12/2023)</b>				
1	<b>Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổ chức biên soạn sách giáo khoa các lớp còn lại (biên soạn bản thảo; xin ý kiến đóng góp, thực nghiệm; chỉnh sửa bản thảo)</b>				
	- Sách giáo khoa các lớp 2, 7, 11	Bản thảo sách giáo khoa đã được chỉnh sửa	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 3/2017- Quý 2/2018
	- Sách giáo khoa các lớp 3, 8, 12				Quý 3/2018- Quý 2/2019
	- Sách giáo khoa các lớp 4, 5, 9				Quý 3/2019- Quý 2/2020
2	<b>Thẩm định sách giáo khoa</b>				
2.1	<b>Đối với sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn</b>				
	- Sách giáo khoa các lớp 2, 7, 11	Kết quả thẩm định của Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 2/2018
	- Sách giáo khoa các lớp 3, 8, 12				Quý 2/2019
	- Sách giáo khoa các lớp 4, 5, 9				Quý 3/2020
2.2	<b>Đối với sách giáo khoa do tổ chức, cá nhân biên soạn</b>	Kết quả thẩm định của Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 3/2018- Quý 4/2023
3	<b>Trình Bộ trưởng phê duyệt cho phép sử dụng sách giáo khoa</b>				
3.1	<b>Đối với sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn</b>				
	- Sách giáo khoa các lớp 2, 7, 11	Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt cho phép sử dụng sách giáo khoa	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 3/2018
	- Sách giáo khoa các lớp 3, 8, 12				Quý 3/2019
	- Sách giáo khoa các lớp 4, 5, 9				Quý 3/2020



STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành /Kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.2	Đối với sách giáo khoa do tổ chức, cá nhân biên soạn	Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt cho phép sử dụng sách giáo khoa	Cơ quan tổ chức thẩm định	Các đơn vị liên quan	Quý 3/2018- Quý 4/2023
4	Biên soạn sách giáo khoa song ngữ đối với 1 số môn cấp tiểu học	Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt cho phép sử dụng sách giáo khoa	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, các đơn vị liên quan	Quý 3/2018- Quý 4/2023
5	Biên soạn và thực nghiệm sách giáo khoa điện tử	Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt cho phép sử dụng sách giáo khoa	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 3/2018- Quý 4/2023
6	Cung cấp sách giáo khoa các lớp còn lại cho các trường khó khăn, học sinh khuyết tật	Học sinh các trường khó khăn và học sinh khuyết tật được mượn sách giáo khoa	Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, Đồ chơi trẻ em	Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 2/2018- Quý 4/2023
7	Tiếp tục tập huấn giáo viên để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới				
	- Lớp 2, 7, 11	Giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu chương trình, sách giáo khoa mới	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị liên quan	Quý 3/2018- Quý 2/2019
	- Lớp 3, 8, 12				Quý 3/2019- Quý 2/2020
	- Lớp 4, 5, 9				Quý 3/2020- Quý 2/2021
8	Triển khai thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới theo hình thức cuốn chiếu đối với mỗi cấp học				
	- Lớp 1, 6, 10	Các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Từ 7/2018
	- Lớp 2, 7, 11				Từ 7/2019
	- Lớp 3, 8, 12				Từ 7/2020
	- Lớp 4, 9				Từ 7/2021
	- Lớp 5				Từ 7/2022

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành /Kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
9	Tiếp tục xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện, bổ sung chế độ, chính sách liên quan đến việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới	Một số văn bản liên quan đến chế độ, chính sách thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới tiếp tục được ban hành	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục	Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ phận thường trực, các đơn vị liên quan	Quý 2/2018- Quý 4/2023
10	Đánh giá, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình	Phiên bản mới chương trình được ban hành (nếu cần)	Bộ phận thường trực	Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, các đơn vị liên quan	Quý 2/2020- Quý 4/2023
11	Tổng kết thực hiện Đề án	Văn bản Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án	Bộ phận thường trực	Các đơn vị liên quan	Quý 4/2023
B	<b>XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN MỘT SỐ ĐỀ ÁN LIÊN QUAN</b>				
I	Đề án đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, đào tạo và dạy nghề đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục	Các đơn vị liên quan	Từ năm 2016
II	Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, Đồ chơi trẻ em	Các đơn vị liên quan	Từ năm 2016
III	Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và dạy nghề.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan	Từ năm 2016

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (Phê duyệt kèm theo Quyết định số 2632/QĐ-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)**

Thực hiện Công văn số 10477/VPCP-KGVX ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 88), Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định 404) về việc phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là Đề án), Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I. MỤC TIÊU**

1. Triển khai thực hiện Nghị quyết 88 và Quyết định 404, góp phần thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 29) và Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 29 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 44).

2. Kế hoạch là căn cứ để Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan quản lý giáo dục các cấp và các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch triển khai và chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 88 và Quyết định 404.

**II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG**

**1. Tăng cường thông tin tuyên truyền về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông**

a) Tăng cường truyền thông về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là chương trình), sách giáo khoa trong các nhiệm vụ triển khai đề án truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

b) Tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết 29, Nghị quyết 88, Nghị quyết 44 và Quyết định 404 để cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, nhà giáo, học sinh, sinh viên, nhân dân hiểu được mục tiêu, yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình và sách giáo khoa; tạo đồng thuận đồng thời phát huy hiệu quả sự tham gia đóng góp của xã hội.

c) Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền qua phương tiện thông tin - truyền thông; tổ chức các hội thảo, hội nghị, trưng cầu ý kiến đóng góp của các tầng lớp xã hội, của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế; mở chuyên mục “Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa” trên mạng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo; biên soạn tài liệu (dạng hỏi-đáp) tuyên truyền Nghị quyết 88 và Quyết định 404.

d) Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong các hoạt động đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

## **2. Chuẩn bị điều kiện cần thiết để xây dựng chương trình, biên soạn sách giáo khoa mới**

a) Tiếp tục tổng kết kinh nghiệm của Việt Nam và tiếp tục nghiên cứu, cập nhật kinh nghiệm quốc tế về phát triển chương trình, biên soạn sách giáo khoa và quản lý việc thực hiện chương trình, sử dụng sách giáo khoa.

b) Hoàn thiện về tổ chức, cơ chế chính sách, điều kiện bảo đảm hoạt động của các tổ chức có chức năng chỉ đạo, thực hiện Đề án; xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cần thiết phục vụ triển khai thực hiện Đề án.

c) Tập huấn, bồi dưỡng cho người tham gia xây dựng, biên soạn và thẩm định chương trình, sách giáo khoa mới.

## **3. Xây dựng chương trình mới**

a) Xây dựng chương trình mới quán triệt mục tiêu, nguyên tắc, định hướng đã nêu tại Nghị quyết 88 và Quyết định 404. Chương trình mới gồm chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (sau đây gọi tắt là chương trình tổng thể) và các chương trình môn học, chuyên đề học tập và hoạt động trải nghiệm sáng tạo (sau đây gọi chung là các chương trình môn học).

b) Các bước tiến hành:

- Dự thảo chương trình tổng thể; trưng cầu ý kiến, thẩm định, tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo chương trình tổng thể.

- Căn cứ dự thảo chương trình tổng thể để dự thảo các chương trình môn học; thực nghiệm, trưng cầu ý kiến, thẩm định, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo chương trình môn học; ban hành chính thức chương trình tổng thể và các chương trình môn học làm căn cứ biên soạn sách giáo khoa.

- Sau khi chương trình được ban hành chính thức, hàng năm, tổ chức đánh giá chương trình và xem xét, điều chỉnh chương trình (nếu cần thiết).

#### **4. Biên soạn tài liệu hướng dẫn dạy học theo chương trình mới**

a) Biên soạn bộ tài liệu hướng dẫn dạy học các môn học theo chương trình mới; chú trọng hướng dẫn dạy và học căn cứ yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh đối với mỗi môn học, lớp học, cấp học; đáp ứng sự đa dạng vùng miền, đặc biệt là vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, học sinh khuyết tật.

b) Căn cứ chương trình môn học đã được ban hành chính thức, dự thảo tài liệu hướng dẫn dạy học; tổ chức lấy ý kiến góp ý và thẩm định tài liệu; chỉnh sửa và ban hành bộ tài liệu; tiếp tục hướng dẫn thực hiện các điều chỉnh chương trình (nếu có).

#### **5. Biên soạn sách giáo khoa mới**

a) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân biên soạn sách giáo khoa: Căn cứ chương trình do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành, các tổ chức, cá nhân biên soạn đề cương sách giáo khoa. Nếu có nhu cầu, các tổ chức, cá nhân đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức việc nhận xét, góp ý đề cương sách giáo khoa trước khi biên soạn bản thảo sách giáo khoa gửi cho cơ quan tổ chức thẩm định; các Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa tiến hành thẩm định sách giáo khoa theo tiêu chí đánh giá sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; các tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện bản thảo sách giáo khoa sau thẩm định, gửi cơ quan tổ chức thẩm định trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt cho phép sử dụng sách giáo khoa.

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức việc biên soạn một bộ sách giáo khoa: Biên soạn và tổ chức góp ý bộ đề cương sách giáo khoa; biên soạn bản thảo, tổ chức trưng cầu ý kiến và thực nghiệm bộ sách giáo khoa; Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa tiến hành thẩm định bộ sách giáo khoa; chỉnh sửa, hoàn thiện, phê duyệt cho phép sử dụng bộ sách giáo khoa.

Biên soạn sách giáo khoa song ngữ (tiếng Việt - tiếng một số dân tộc ít người đã có chữ viết) đối với một số môn học ở cấp tiểu học. Biên soạn và thực nghiệm sách giáo khoa điện tử.

c) Biên soạn tài liệu giáo dục của địa phương: Căn cứ thời lượng giáo dục dành cho địa phương quy định tại chương trình tổng thể và chương trình môn học, mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức biên soạn tài liệu giáo dục của địa phương đáp ứng nhu cầu và phù hợp với đặc điểm của địa phương. Các tài liệu này phải được thẩm định bởi Hội đồng thẩm định cấp tỉnh và được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

#### **6. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa ở cơ sở giáo dục phổ thông**



a) Nhà trường tổ chức cho giáo viên, đại diện cha mẹ học sinh và học sinh tìm hiểu các sách giáo khoa đã được Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa thẩm định và Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt cho phép sử dụng.

Các tổ (nhóm) chuyên môn thảo luận và đề nghị lựa chọn bộ sách giáo khoa chính thức dùng trong nhà trường (cho cả giáo viên và học sinh); nhà trường quyết định lựa chọn bộ sách giáo khoa chính thức của mỗi môn học dựa trên đề nghị của giáo viên tổ (nhóm) chuyên môn, tham khảo thêm ý kiến của đại diện cha mẹ học sinh và học sinh. Trong quá trình dạy học giáo viên và học sinh có thể tham khảo những sách giáo khoa khác.

b) Cung cấp sách giáo khoa cho các trường thuộc vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; học sinh khuyết tật; tổ chức cho học sinh được mượn sách giáo khoa để sử dụng trong năm học.

#### **7. Tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới**

a) Xây dựng hệ thống tập huấn, bồi dưỡng giáo viên qua mạng nhằm phát huy hiệu quả các phương tiện kỹ thuật, công nghệ mới, nhất là công nghệ thông tin và truyền thông; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp cho đội ngũ cốt cán của địa phương về kỹ thuật, quy trình tổ chức tập huấn qua mạng và xây dựng, phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường dựa trên chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, bảo đảm phù hợp với đặc điểm của địa phương và nhà trường.

b) Các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên trường phổ thông được tổ chức bằng hình thức qua mạng là chủ yếu; thời gian bắt đầu từ trước năm học đầu tiên thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới và được tiến hành thường xuyên, liên tục. Giáo viên đăng ký lớp học theo tổ hoặc nhóm chuyên môn, tự học và gửi bài kiểm tra cho báo cáo viên theo hướng dẫn trên mạng; báo cáo viên thực hiện chấm bài kiểm tra, đánh giá, phản hồi qua mạng với giáo viên.

c) Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn sử dụng có trách nhiệm phối hợp với ngành giáo dục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên theo sách giáo khoa đã được phê duyệt cho phép sử dụng và được nhà xuất bản phát hành.

#### **8. Tiếp tục nghiên cứu và áp dụng các biện pháp thực hiện đổi mới giáo dục nhà trường phổ thông nhằm phục vụ cho việc xây dựng, biên soạn và triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới**

Tiếp tục giao quyền tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phổ thông; áp dụng mô hình trường học mới ở tiểu học và trung học cơ sở; thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, thi vận dụng kiến thức liên môn giải quyết vấn đề thực tiễn của học sinh trung học; đổi mới dạy học ngoại ngữ ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo; dạy tiếng Việt lớp 1 theo phương pháp Công nghệ giáo dục; áp

dụng phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; triển khai dự án thí điểm đổi mới dạy mỹ thuật ở tiểu học; đổi mới đánh giá học sinh; tham gia chương trình đánh giá học sinh quốc tế (PISA, PASEC) và một số chương trình đánh giá trong nước ở cả ba cấp học phổ thông.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ rộng rãi các hoạt động dạy, học, thi và tập huấn, bồi dưỡng giáo viên; tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá, thi trung học phổ thông quốc gia theo hướng đánh giá năng lực học sinh, bảo đảm khách quan, công bằng, giảm áp lực, tốn kém, góp phần đổi mới dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục.

## **9. Triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới**

Từ năm học 2018 - 2019, bắt đầu triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa mới theo hình thức cuốn chiếu đối với mỗi cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

## **10. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện một số đề án nhằm đảm bảo tính đồng bộ với Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông**

a) Đề án đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, đào tạo và dạy nghề đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo.

Mục tiêu cơ bản của đề án này là phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, tập trung vào đổi mới chương trình và tổ chức đào tạo giáo viên ở các trường sư phạm và xây dựng chương trình bồi dưỡng, đào tạo lại giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phục vụ trực tiếp cho việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới; giao cho các cơ sở đào tạo sư phạm thực hiện nhiệm vụ này; sắp xếp lại hệ thống, tổ chức và phân công lại nhiệm vụ các cơ sở đào tạo sư phạm hiện nay; ban hành cơ chế, chính sách đặc thù đối với các trường, khoa sư phạm để nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là đào tạo giáo viên chất lượng cao; đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, đánh giá, sử dụng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; chế độ, chính sách ưu đãi... Tận dụng thế mạnh của công nghệ thông tin, ứng dụng việc đưa lên Internet, chương trình truyền hình, phát thanh giáo dục quốc gia các nội dung đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng dưới các hình thức như: tài liệu tham khảo; sách hướng dẫn; bài giảng của các báo cáo viên, các tác giả chương trình và sách giáo khoa; các bài giảng của những giáo viên giỏi...

b) Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

Mục tiêu cơ bản của đề án này là đầu tư chuẩn hóa cơ sở vật chất cơ sở giáo dục phổ thông. Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện được chương trình, sách giáo khoa mới; địa phương tổ chức thực hiện. Ngân sách trung ương hỗ trợ những nơi chưa đảm bảo điều kiện tối thiểu.

Trước hết để đảm bảo điều kiện tối thiểu thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, các cơ sở giáo dục phổ thông cần tiến hành điều chỉnh, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất – kỹ thuật hiện có của nhà trường; ưu tiên bố trí phòng học bộ môn, phòng thực hành, thí nghiệm; rà soát danh mục thiết bị giáo dục tối thiểu hiện hành, chỉ bổ sung những thiết bị thật sự cần thiết; đặc biệt chú trọng trang bị thiết bị giáo dục ứng dụng kỹ thuật số để nâng cao hiệu quả sử dụng và tiết kiệm chi phí.

c) Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

Một trong các mục tiêu cụ thể của đề án này là tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các hoạt động giáo dục, dạy – học ở các cơ sở giáo dục phổ thông; hỗ trợ có hiệu quả hoạt động dạy học theo chương trình, sách giáo khoa mới; góp phần thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

*(Lộ trình thực hiện Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và xây dựng, thực hiện các đề án liên quan được trình bày tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Đối với Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông:

a) Nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng, thực nghiệm chương trình; biên soạn, thực nghiệm một bộ sách giáo khoa (do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện), trong đó có sách giáo khoa song ngữ (tiếng Việt - tiếng một số dân tộc ít người) đối với một số môn học ở cấp tiểu học; biên soạn và thực nghiệm sách giáo khoa điện tử; thẩm định chương trình và thẩm định sách giáo khoa; tập huấn, bồi dưỡng cho người tham gia xây dựng, biên soạn, thẩm định chương trình, sách giáo khoa mới; xây dựng hệ thống tập huấn, bồi dưỡng giáo viên qua mạng; tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới; cung cấp sách giáo khoa cho các trường vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, học sinh khuyết tật.

b) Huy động kinh phí của các nhà xuất bản, các tổ chức, cá nhân để biên soạn các sách giáo khoa (ngoài bộ sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn) và triển khai các hoạt động khác của Đề án không sử dụng kinh phí của Nhà nước.

2. Kinh phí thực hiện các đề án liên quan với Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông sẽ được quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các đề án này.



#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông để chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết 88 và Quyết định 404. Ban Chỉ đạo gồm đại diện lãnh đạo các đơn vị thuộc bộ có liên quan, đại diện lãnh đạo một số sở giáo dục và đào tạo và đại diện lãnh đạo một số trường đại học sư phạm. Ban Chỉ đạo do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo làm Trưởng ban.

2. Các đơn vị thuộc bộ có liên quan, sở giáo dục và đào tạo, cơ sở đào tạo giáo viên xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ 6 tháng và một năm báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Quốc gia Đổi mới Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện. *luân*

**BỘ TRƯỞNG**



**Phạm Vũ Luận**